

Số: 82/2026/QĐST-HNGĐ

Gia Lai, ngày 04 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 72/2026/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 02 năm 2026, giữa:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Hồng N, sinh ngày 18/10/2006

Địa chỉ: Khu phố N, phường H, tỉnh Gia Lai.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Quốc C, sinh ngày 22/02/2001

Địa chỉ: Tổ dân phố L, phường H, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Hồng N và ông Nguyễn Quốc C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Hồng N và ông Nguyễn Quốc C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Hồng N tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí

hôn nhân và gia đình sơ thẩm đề sung vào ngân sách Nhà nước. Bà Nguyễn Thị Hồng N đã nộp 300.000 đồng (*bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001321 (ký hiệu: BLTU/26E) ngày 11 tháng 02 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai nên được khấu trừ, trả lại cho bà Nguyễn Thị Hồng N số tiền 150.000 đồng (*bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Nguyên đơn, bị đơn;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Gia Lai;
- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Ủy ban nhân dân phường Hoài Nhơn Tây (Giấy chứng nhận kết hôn số 51 ngày 07/11/2024 của Ủy ban nhân dân xã Hoài Phú);
- Phòng Thi hành án khu vực 6 - Gia Lai;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Hồng Nam